TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng: 002216

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Môn học: **Mạch điện (228040) - Nhóm 05**
Đợt thi: **HK1, ĐỢT 2** Tổ: **001**
Ngày thi: **11/01/2023** Giờ: **09:45**
Phòng thi: **B106**

Số SV có mặt: 21
Số bài thi: 21
Số tờ giấy thi: 21

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
Trần Thanh Khương	Hoàng Thị Thuế	Trần Thị Thanh Lễ	NTM Lan

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	2122150047	HUỲNH VĂN	BẢO	10/08/2004	CCQ2215C				0,0			0	
2	2122150068	NGÔ THANH	DIỆU	14/08/2004	CCQ2215C		1	Diệu	7,5	4,8	5,9	5	9
3	2122150069	HỨA HẢI	DƯƠNG	27/10/2004	CCQ2215C				0,0			0	
4	2122150052	TRẦN MINH	DƯƠNG	20/04/2004	CCQ2215C		1	Dương	7,5	8,0	7,8	7	8
5	2122150049	NGUYỄN QUỐC	ĐẠT	25/04/2004	CCQ2215C		1	Đạt	7,0	7,5	7,3	7	3
6	2122150053	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	27/04/2004	CCQ2215C				1,8			0	
7	2122150046	NGUYỄN VĂN	ĐỊNH	10/11/2004	CCQ2215C		1	Định	7,5	5,0	6,0	6	0
8	2122150065	NGUYỄN NGỌC	HẢI	28/12/2004	CCQ2215C		1	Hải	8,0	3,5	5,3	5	3
9	2122150057	HUỲNH HUY	HÙNG	17/08/2004	CCQ2215C		1	Hùng	7,2	5,5	6,2	6	2
10	2122150061	PHẠM VĂN	HÙNG	25/08/2004	CCQ2215C		1	Hùng	6,5	6,0	6,2	6	2
11	2122150054	ĐẶNG QUANG	HUY	08/04/2003	CCQ2215C		1	Huy	7,0	4,0	5,2	5	2
12	2122150060	NGUYỄN QUANG	HUY	07/10/2004	CCQ2215C		1	Huy	7,3	4,0	5,3	5	3
13	2122150045	NGUYỄN TẤN	HUY	24/01/2004	CCQ2215C		1	Huy	7,8	2,5	4,6	4	6
14	2122150063	TRƯƠNG GIA	KIỆN	22/01/2004	CCQ2215C		1	Kiện	7,0	3,0	4,6	4	6
15	2122150044	LA NGỌC	LỄ	29/08/2004	CCQ2215C		1	Lễ	7,5	4,0	5,4	5	4
16	2122150066	NGUYỄN THÀNH	LONG	24/08/2004	CCQ2215D				0,0			0	
17	2122150067	NGUYỄN ĐỨC	LỘC	23/10/2004	CCQ2215D		1	Lộc	7,5	4,0	5,4	5	4
18	2122150070	HOÀNG THẾ	QUANG	22/08/2004	CCQ2215D				0,0			0	
19	2122150058	ĐINH HỮU NGÔ	QUYỀN	28/09/2004	CCQ2215D		1	Quyền	8,5	5,0	6,4	6	4
20	2122150059	NGUYỄN TẤN	THÀNH	16/05/2004	CCQ2215D		1	Thành	7,0	1,5	3,7	3	7

** SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi*

In : 21/12/2022

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng: 002216

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Môn học: **Mạch điện (228040) - Nhóm 05**
Đợt thi: **HK1, ĐỢT 2** Tổ: **001**
Ngày thi: **11/01/2023** Giờ: **09:45**
Phòng thi: **B106**

Số SV có mặt: 21
Số bài thi: 21
Số tờ giấy thi: 21

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
Trần Thanh Khương	Hoàng Thị Thanh	Trần Thị Thanh Lễ	NTM Lem

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
21	2122150064	PHAN CHÍ	THIỆN	21/11/2004	CCQ2215D		1	Thien	8,0	7,0	7,4	7	4
22	2122150048	NGUYỄN ANH	THỊNH	10/12/2004	CCQ2215D		1	Thịnh	0,0	4,5	2,7	2	7
23	2122150055	HUỲNH	THUẬN	18/09/2004	CCQ2215D		1	Thuận	7,8	7,0	7,3	7	3
24	2122150071	TÔ MINH	TIẾN	30/05/2003	CCQ2215D		1	Tiến	7,0	4,5	5,5	5	5
~~25~~	~~2122150062~~	~~BÙI NGUYỄN THIÊN~~	~~TOÀN~~	~~02/09/2004~~	~~CCQ2215D~~				0,0				
26	2122150051	HỒ ĐỨC	TRỌNG	02/07/2004	CCQ2215D		1	Trọng	8,5	8,0	8,2	8	2
27	2122150056	PHAN VĂN	VI	06/11/2004	CCQ2215D		1	Vi	7,0	2,5	4,3	4	3

** SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi*

10

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng: 002217

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Môn học: **Mạch điện (228040) - Nhóm 05**
Đợt thi: **HK1, ĐỢT 2** Tổ: **002**
Ngày thi: **11/01/2023** Giờ: **09:45**
Phòng thi: **B107**

Số SV có mặt: 18
Số bài thi: 17
Số tờ giấy thi: 18

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
NT Đông	H TB. Phương	Trần Thị Thanh Lễ	NTM Lan

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	2122150081	HUỲNH QUỐC	BẢO	21/02/2004	CCQ2215C							0	0
2	2122150078	LƯƠNG VĂN	BÌNH	24/10/2004	CCQ2215C		1	Bình	1,5	1,0	1,2	1	2
3	2122150090	NGUYỄN VĂN	CHƯƠNG	17/04/2004	CCQ2215C		1	Chương	7,5	5,8	6,5	6	5
4	2122150080	NGUYỄN DUY	CƯỜNG	21/04/2004	CCQ2215C		1	Cường	7,2	4,5	5,6	5	6
5	2122150082	NGUYỄN CÔNG	DANH	09/11/2004	CCQ2215C				0,0			0	0
6	2122150077	NGUYỄN DUY	ĐÔNG	15/07/2004	CCQ2215C		1	Đông	7,2	1,0	3,4	3	4
7	2122150075	TRẦN ĐÌNH	HUY	30/03/2004	CCQ2215C				0,0			0	0
8	2122150074	TRẦN QUANG	HUY	27/08/2002	CCQ2215C		1	Huy	7,5	8,0	7,8	7	8
9	2122150098	TRẦN HOÀNG	HƯNG	10/09/2003	CCQ2215C				0,0			0	0
10	2122150099	PHAN VĂN	KIỆT	23/05/2004	CCQ2215C		1	Kiệt	8,5	4,0	5,8	5	8
11	2122150100	VÕ THÀNH	LONG	21/11/2004	CCQ2215D		1	Long	0,0	1,0	0,6	0	6
12	2122150083	LÊ ĐỨC	LỘC	23/11/2004	CCQ2215D		1	Lộc	6,5	7,0	6,8	6	8
13	2122150089	TRƯƠNG CÔNG	LÝ	28/09/2004	CCQ2215D		1	Lý	7,8	3,5	5,2	5	2
14	2122150093	NGUYỄN VĂN	MƯỚP	27/08/2004	CCQ2215D		1	Mướp	7,8	9,5	8,8	8	8
15	2122150079	NGUYỄN TRẦN HOÀI	NAM	22/02/2004	CCQ2215D		1	Nam	7,0	2,0	4,0	4	0
16	2122150072	TRẦN TRUNG	NGUYÊN	20/07/2004	CCQ2215D				0,0			0	0
17	2121150022	NGUYỄN THÀNH	PHONG	19/11/2003	CCQ2115A		1	Phong	7,5	4,5	5,7	5	7
18	2120060017	DIỆP BẢO	QUỐC	12/10/2002	CCQ2006A		1	Quốc	6,5	5,0	5,6	5	6
19	2122150091	TRẦN DANH	QUỐC	29/11/2004	CCQ2215D				0,0			0	0
20	2120060021	LÊ VĂN	TẤN	10/07/1996	CCQ2006A		1	Tấn	7,0	3,5	4,9	4	9

** SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi*

In : 21/12/2022

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng: 002217

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Môn học: **Mạch điện (228040) - Nhóm 05**
Đợt thi: **HK1, ĐỢT 2** Tổ: **002**
Ngày thi: **11/01/2023** Giờ: **09:45**
Phòng thi: **B107**

Số SV có mặt: 18
Số bài thi: 18
Số tờ giấy thi: 18

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
N.V Đông	# TB Phước 3g.	Trần Thị Thanh Lễ	NTMLan

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
21	2122150085	VÕ ĐỨC	THỊNH	16/11/2004	CCQ2215D		1	Thịnh	8,0	3,0	5,0	5	0
22	2122150073	VŨ TRỌNG	THUẬN	28/08/2004	CCQ2215D		1	Thuận	8,5	7,0	7,6	7	6
23	2122150084	NGUYỄN TRỌNG	TRI	21/09/2004	CCQ2215D		1	Tri	9,0	8,5	8,7	8	7
24	2122150092	CHÂU THANH	TRỌNG	22/08/2004	CCQ2215D		1	Trọng	8,0	9,5	8,9	8	9
~~25~~	~~2122150097~~	~~NGUYỄN BÙI NHẬT~~	~~TRUNG~~	~~04/10/2004~~	~~CCQ2215D~~				0,0			0	0
~~26~~	~~2120050068~~	~~THIÊN NGỌC~~	~~VÂN~~	~~02/12/2002~~	~~CCQ2005B~~				0,0			0	0
~~27~~	~~2122150076~~	~~PHAN VĂN NGỌC~~	~~VINH~~	~~08/08/2004~~	~~CCQ2215D~~				0,0			0	0

** SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi*